

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST

Ngày 14 - 02 - 2025

(V/v: Tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh - Bà Phan Thị Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhật Thanh - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát: Không tham gia.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 576/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị S, sinh năm 1994 (*Có mặt*)

Địa chỉ: xóm 5, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Hoàng Công S, sinh năm 1988 (*Vắng mặt lần 02*)

Địa chỉ: xóm 5, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị S trình bày: chị và anh Hoàng Công S kết hôn vào ngày 13/11/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách vợ chồng không phù hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến rạn nứt tình cảm. Mâu thuẫn xảy ra đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Chị S và anh S đã sống ly thân nhau, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau nữa. Chị S xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Trần Quỳnh Diệp, sinh ngày 22/8/2019. Nếu ly hôn chị S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản:** Chị Trần Thị S không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo cho anh Hoàng Công S đến Tòa án giải quyết, đồng thời tổng đạt hợp lệ thông qua việc niêm yết tại nhà riêng anh S, nhà văn hóa xóm 5 và trụ sở UBND xã Bắc Thành, huyện Yên Thành. Tuy nhiên tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận, công khai chứng cứ; hòa giải cũng như tại phiên tòa anh S đều vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Hoàng Công S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến trình bày của chị S, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn anh Hoàng Công S có địa chỉ thường trú tại xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị S và anh Hoàng Công S kết hôn vào ngày 13/11/2015 tại UBND xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa chị S, anh S được xác lập trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ theo quy định của định pháp luật. Do đó hôn nhân giữa chị S, anh S là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên qua các buổi làm việc tại Tòa án, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị S đều khẳng định cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra nhiều bất hòa, mâu thuẫn không thể hàn gắn. Mặt khác, sau khi thụ lý, Tòa án đã triệu tập, thông báo hợp lệ cho anh S nhưng anh S vắng mặt không có lý do, sau đó Tòa án đã niêm yết tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh S đúng quy định nhưng anh S vẫn vắng mặt, điều đó chứng tỏ anh S không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng. Mặt khác biên bản xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị S, anh S đã ly thân không thể hàn gắn được, điều đó chứng tỏ anh S không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng. Mặt khác biên bản xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị S, anh S đã ly thân không thể hàn gắn được.

Xét mâu thuẫn giữa chị S, anh S đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân & Gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị S cho chị S được ly hôn với anh S.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị S và anh Hoàng Công S có 01 con chung là cháu Hoàng Trần Quỳnh Diệp, sinh ngày 22/8/2019. Chị S có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con, Hội đồng xét xử thấy: Chị S có công việc và thu nhập ổn định, có nơi cư trú ổn định nên đảm bảo điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án, anh S vắng mặt không thể hiện nguyện vọng được nuôi con. Do đó để tạo điều kiện tốt nhất cho con chung của vợ chồng, cần giao cháu Hoàng Trần Quỳnh Diệp cho chị Trần Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Chị Trần Thị S không yêu cầu anh Hoàng Công S cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[3] Về tài sản: Chị Trần Thị S không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị S

-Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị S được ly hôn anh Hoàng Công S.

-Về con chung: Tiếp tục giao con chung là cháu Hoàng Trần Quỳnh Diệp, sinh ngày 22/8/2019 cho chị Trần Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

* Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Anh Hoàng Công S có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân & Gia đình Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

-Về án phí: Buộc chị Trần Thị S phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại S cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006352 ngày 17/12/2024. Chị Trần Thị S đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Bắc Thành
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nhung